

Bản án số: 28/2018/HS-ST
Ngày 14/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Tiến Lợi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Chuẩn;

Ông Kim Niệm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quang Dương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tuyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2018/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Trọng N (Tên gọi khác: **N**), sinh năm 1975 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Ấp Phương Lâm 1, xã Phú Lâm, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C, sinh năm 1942 (chết) và Nguyễn Thị M, sinh năm 1949 (chết); bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Phượng T, sinh năm: 1977; bị cáo có 03 chị em, lớn nhất sinh năm 1973, nhỏ nhất sinh năm 1987 và 02 người con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2002.

- Tiền án: 01 tiền án; Ngày 10/8/2012 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Bản án số 57/2012/HSST ngày 19/8/2012 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. Bị cáo chấp hành án tại Trại giam Đại Bình đến ngày 07/6/2017 chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương sinh sống.

- Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/3/2018 đến ngày 01/4/2018 được trả tự do và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/4/2018 đến ngày 30/6/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 23/3/2018, Lê Trọng N đến Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 đóng trên địa bàn xã An Thái, huyện Phú Giáo để thăm nuôi em của N là Lê Duy K đang chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Trong lúc vào thăm nuôi, N bị lực lượng bảo vệ của Trung tâm cai nghiện phát hiện trong túi áo của Nghia có gói thuốc lá hiệu White Horse, bên trong gói thuốc có 01 đoạn ống nhựa màu trắng, 01 đoạn ống nhựa màu đỏ được hàn kín hai đầu

bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn là ma túy) nên báo Công an huyện Phú Giáo bắt quả tang N, thu giữ cùng tang vật. Quá trình điều tra N khai nhận mua 02 tép ma túy loại heroin, với số tiền 200.000 đồng của 01 người thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ thuộc khu vực ngã ba Hồ Nai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai cất giữ để sử dụng.

Kết luận giám định số 176/MT-PC54 ngày 28/3/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Chất màu trắng trong 01 (Một) đoạn ống hút nhựa hàn kín màu trắng (M1) và chất màu trắng trong 01 (Một) đoạn ống hút nhựa màu đỏ (M2) được niêm phong có chữ ký bị cáo N, cán bộ niêm phong Thái Văn Hoàng và hình dấu đỏ của Công an xã An Thái, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng: 0,0808 gam (M1), 0,1315 gam (M2), loại Heroin.

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo thu giữ:

- 02 (hai) đoạn ống nhựa, một đoạn màu đỏ, một đoạn màu trắng, hàn kín, bên trong có chứa chất màu trắng nghi vấn là ma túy được niêm phong trong một phong bì của Công an xã An Thái có chữ ký của người bị bắt Lê Trọng N, chữ ký của cán bộ niêm phong Thái Văn Hoàng và hình dấu đỏ của Công an xã An Thái, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong, trọng lượng 0,0581 gam (M1); 0,0871 gam (M2).

Cáo trạng số 30/CT-VKSPG ngày 15/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Lê Trọng N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Trọng N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi phạm tội của bị cáo N, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm đối với bị cáo theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Đồng thời đề nghị cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình và phải nuôi con ăn học. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Trọng N từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nghĩa cho rằng Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi: Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 23/3/2018, bị cáo Nghĩa đến Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 đóng trên địa bàn xã An Thái, huyện Phú Giáo để thăm nuôi em của N là Lê Duy K đang chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai

nghiện bắt buộc. Trong lúc vào thăm nuôi, N bị lực lượng bảo vệ của Trung tâm cai nghiện phát hiện trong túi áo của N có gói thuốc lá hiệu White Horse, bên trong gói thuốc có 01 đoạn ống nhựa màu trắng, 01 đoạn ống nhựa màu đỏ được hàn kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi vấn là ma túy nên báo Công an huyện Phú Giáo bắt quả tang N, thu giữ cùng tang vật. Bị cáo N khai nhận mua 02 tép ma túy loại heroin, với số tiền 200.000 đồng của 01 người thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ thuộc khu vực ngã ba Hồ Nai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai cất giữ để sử dụng.

Kết luận giám định số 176/MT-PC54 ngày 28/3/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Chất màu trắng trong 01 (Một) đoạn ống hút nhựa hàn kín màu trắng (M1) và chất màu trắng trong 01 (Một) đoạn ống hút nhựa màu đỏ (M2) được niêm phong có chữ ký bị cáo N, cán bộ niêm phong Thái Văn Hoàng và hình dấu đỏ của Công an xã An Thái, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng: 0,0808 gam (M1), 0,1315 gam (M2), loại heroin.

Như vậy, Cáo trạng số 30/CT-VKSPG ngày 15/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Lê Trọng N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Trước tình hình mua bán, nghiện hút ma túy đang diễn ra phức tạp như hiện nay, nhất là các đối tượng thanh thiếu niên, Nhà nước ta có nhiều chủ trương, biện pháp nhằm chặn đứng và đẩy lùi tệ nạn này nhưng do nhiều nguyên nhân tệ nạn ma túy vẫn đang là mối quan tâm, lo lắng của toàn xã hội. Một trong những nguyên nhân này là do sự tàng trữ ma túy như bị cáo. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì ham chơi, đua đòi mà không nghĩ đến sự trừng phạt của pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt thật nghiêm tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt cho xã hội và đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo cho phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội do lỗi cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình và phải nuôi con ăn học. Hiện tại, bị cáo được chuẩn đoán mắc bệnh viêm gan siêu vi B/C và đang điều trị bệnh đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật, sớm nhận ra lỗi lầm của mình, an tâm cải tạo trở thành công dân tốt cho xã hội.

Xét thấy, mức án đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với mẫu vật sau giám định đã niêm phong có trọng lượng 0,0581 gam (M1); 0,0871 gam (M2). Đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/PL/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Trọng N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Trọng N 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/3/2018 đến ngày 01/4/2018.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật là ma túy Heroin sau giám định đã niêm phong có trọng lượng 0,0581 gam (M1); 0,0871 gam (M2). Có ký hiệu 176/PC54);

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 5 năm 2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/PL/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc:

Bị cáo Lê Trọng N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương;
- Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương;
- CCTHADS huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Võ Tiến Lợi